

Số: /BC-SKHCHN

Quảng Trị, ngày tháng 01 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình triển khai thực hiện năm 2023 đối với Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc

Thực hiện Công văn số 4821/BKHCHN-TĐC ngày 18/12/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc báo cáo tình hình thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### 1. Tình hình xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án:

Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch số 5883/KH-UBND ngày 21/12/2020 về thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 định hướng đến 2030. Trên cơ sở Kế hoạch 5883/KH-UBND các sở ban ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ đã ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ được phân công<sup>1</sup>.

#### 2. Tổng quan kết quả triển khai Đề án tính đến thời điểm báo cáo:

a) Về việc xây dựng các văn bản cấp tỉnh, TCCS, QCKTĐP, tài liệu hướng dẫn về TXNG, nhóm SPHH chủ lực ưu tiên áp dụng hệ thống TXNG:

Sở KH&CN đã hướng dẫn việc kết nối và chia sẻ dữ liệu với Công thông tin Truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa quốc gia và tài liệu hướng dẫn TXNG đến các sở ban ngành, UBND các huyện thị xã thành phố tại Công văn số 721/SKHCHN-TĐC ngày 04/8/2023. Trên cơ sở hướng dẫn của Sở KH&CN, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã triển khai đến các tổ chức/cá nhân trên địa bàn<sup>2</sup>.

<sup>1</sup> Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch số 173/KH-SNN ngày 27/01/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp và PTNT” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 –2025, định hướng đến 2030; Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 17/5/2021 của UBND huyện Hướng Hóa về thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn huyện Hướng Hóa giai đoạn 2021 -2025 định hướng đến năm 2030; UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 10/7/2023 của UBND huyện Đakrông về xúc tiến thương mại, hỗ trợ sản phẩm OCOP, đặc trưng, đặc sản kết nối, mở rộng các kênh phân phối năm 2023 để hỗ trợ cho doanh nghiệp ứng dụng hệ thống nhận diện truy xuất, mã số mã vạch đối với hàng hóa.

<sup>2</sup> Công văn số 1110/UBND-KT ngày 15/8/2023 của UBND huyện Hải Lăng; Công văn số 1768/UBND-KT của UBND thành phố Đông Hà; Công văn số 1082/UBND-KT ngày 08/8/2023 của UBND thị xã Quảng Trị về việc kết nối và chia sẻ dữ liệu với Công truy xuất nguồn gốc quốc gia; Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản thuộc Sở nông nghiệp ban hành công văn số 453/QLNLTS-QLCL ngày 11/8/2023 về việc hướng dẫn kết nối và chia sẻ dữ liệu với Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia; Chi cục Kiểm lâm ban hành các văn bản số 217/CCKL-TTPC ngày 11/4/2023 về một số vướng mắc khi triển khai thực hiện Thông tư số 26/TT-BNN PTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản số 395/CCKL-TTPC ngày 19/6/2023; số 680/CCKL-TTPC ngày 27/9/2023 triển khai thực hiện Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT, số 60/CCKL-TTPC ngày 02/02/2023 về việc hướng dẫn

Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu ban hành Nghị Quyết số 162/2021/NQ-HĐND tỉnh ngày 9/12/2021 của HĐND tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ phát triển một số cây trồng, vật nuôi tạo sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2026; Nghị quyết số 101/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, trong đó có quy định chính sách hỗ trợ truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm chủ lực, thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp;

b) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và đào tạo về TXNG:

Sở Khoa học và Công nghệ đã tuyên truyền Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc; Kế hoạch số 5883/KH-UBND ngày 21/12/2020 của UBND tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của Sở, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh và Báo Quảng Trị.

Tổ chức 41 lớp tập huấn cho 1.810 người, trong đó: 01 lớp tập huấn hướng dẫn các tổ chức/cá nhân áp dụng các TCVN về định dạng các mã dùng cho truy vết, ứng dụng trong truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa cho hơn 70 tổ chức/cá nhân; 13 lớp tập huấn cho nông dân về việc thiết lập và giám sát mã số vùng trồng cho 440 lượt người tham gia; 27 lớp tập huấn phổ biến, hướng dẫn kiến thức về an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản với số người tham dự 1.300 người trong đó có lồng ghép nội dung tuyên truyền hướng dẫn truy xuất nguồn gốc, ghi chép hồ sơ truy xuất nguồn gốc cho cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản.

c) Hỗ trợ các DN, cơ sở SXKD trong xây dựng áp dụng hệ thống TXNG:

Đến nay toàn tỉnh đã cấp được 27 mã số vùng trồng tại các địa phương với quy mô 2.237,075 ha, trong đó 11 MSVT phục vụ xuất khẩu và 16 MSVT nội địa; Hỗ trợ 06 cơ sở sản xuất, chế biến nông sản thực hiện ứng dụng chuyển đổi số để truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực mỗi cơ sở 16.000 tem (QRCode); 03 cơ sở thiết lập hồ sơ thực hiện “truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGap hoặc tương đương”; 01 Hợp tác xã chuẩn hóa quy trình, tiêu chuẩn và phát triển Ném Như Lệ số tiền 3,7 triệu đồng; Hướng dẫn 58 sản phẩm phát triển, hoàn thiện sản phẩm gắn với truy xuất nguồn gốc điện tử đáp ứng yêu cầu của bộ tiêu chí sản phẩm OCOP.

d) Triển khai các đề tài, dự án trong lĩnh vực TXNG:

---

phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ trên địa bàn tỉnh; tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng quy trình “Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu” theo Nghị định số 102/2020/NĐ-CP trình UBND tỉnh ban hành và đưa vào tổ chức thực hiện; Chi cục Chăn nuôi và Thú y đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Trạm Chăn nuôi và Thú y các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo cán bộ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát giết mổ và yêu cầu các chủ cơ sở giết mổ động vật thực hiện lập sổ theo dõi và ghi chép những thông tin của động vật trước khi giết mổ theo quy định tại Khoản 4, Điều 5, Thông tư 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh: Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ blockchain vào việc truy xuất nguồn gốc nhằm quản lý chuỗi cung ứng và nâng cao giá trị sản phẩm hạt tiêu và hạt cà phê tại tỉnh Quảng Trị.

đ) Các hoạt động khác có liên quan:

Lồng ghép hỗ trợ tem truy xuất nguồn gốc trong thực hiện các mô hình khuyến nông: Năm 2020, 2021 hỗ trợ các mô hình sản xuất dưa hấu sử dụng bạt phủ ni lon đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên đất lúa chuyển đổi vụ Hè Thu với diện tích 10 ha; mô hình chăn nuôi lợn ATSH theo hướng hữu cơ có liên kết tiêu thụ sản phẩm với quy mô 342 con.

e) Một số chỉ tiêu cụ thể:

Năm 2023 đã phối hợp với các địa phương, đơn vị hướng dẫn cho 58 sản phẩm phát triển, hoàn thiện sản phẩm gắn với truy xuất nguồn gốc điện tử đáp ứng yêu cầu của bộ tiêu chí sản phẩm OCOP. 59/259 tổ chức/cá nhân áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc trong lĩnh vực chế biến thực phẩm, nông lâm, thủy sản; 16 hợp tác xã áp dụng TXNG.

### 3. Báo cáo kết quả cụ thể năm 2023:

TT	Nội dung hoạt động	Kinh phí thực hiện năm 2023		Kết quả thực hiện năm 2023	Dự kiến kết quả năm 2024
		Số tiền (đồng)	Nguồn		
1	Triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh: Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ blockchain vào việc truy xuất nguồn gốc nhằm quản lý chuỗi cung ứng và nâng cao giá trị sản phẩm hạt tiêu và hạt cà phê tại tỉnh Quảng Trị	321.581.000	Sự nghiệp	02 doanh nghiệp	
2	Tập huấn MSVT, an toàn thực phẩm	340.000.000	SNKT, CT MTQG NTM	1.300 lượt người	
3	Tổ chức 01 lớp tập huấn hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nhân áp dụng các TCVN về định dạng các mã dùng cho truy vết, ứng dụng trong truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa	17.550.000	Sự nghiệp	80 tổ chức/ cá nhân	
4	Hỗ trợ 06 cơ sở sản xuất, chế biến nông sản ứng dụng chuyển đổi số để truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực; 03 cơ sở thiết lập hồ sơ	66.000.000	Chương trình MTQG Nông thôn mới	9 cơ sở sở SXKD	

TT	Nội dung hoạt động	Kinh phí thực hiện năm 2023		Kết quả thực hiện năm 2023	Dự kiến kết quả năm 2024
		Số tiền (đồng)	Nguồn		
	“truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGap hoặc tương đương”				
5	Hỗ trợ 01 Hợp tác xã chuẩn hóa quy trình, tiêu chuẩn và phát triển nếm Như Lệ	3.700.000		01 hợp tác xã	

#### 4. Đánh giá thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện:

##### 4.1. Thuận lợi:

Xây dựng và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc là hướng đi đúng đắn giúp minh bạch trong sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao giá trị và thương hiệu sản phẩm nông lâm thủy sản, tạo sự thuận lợi trong quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hóa, quản lý về nguồn gốc xuất xứ và an toàn thực phẩm, có thể truy xuất và xử lý kịp thời trong trường hợp xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm.

Việc ứng dụng khoa học công nghệ trong thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông lâm thủy sản ngày càng được các cơ sở chế biến coi trọng áp dụng.

##### 4.2. Khó khăn:

- Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động TXNG tại địa phương đang gặp khó khăn do thiếu nguồn lực, hoạt động TXNG chưa đồng bộ giữa các cấp, các ngành; định hướng thiếu các mục tiêu cụ thể.

- Tại Quảng Trị, quy mô các cơ sở chế biến nhỏ lẻ, hộ gia đình vẫn chiếm tỉ lệ lớn, số lượng doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh quy mô lớn rất ít. Trên địa bàn chỉ có 03 doanh nghiệp chế biến, đóng gói sản phẩm thủy sản xuất khẩu được cấp mã số; Các sản phẩm nông sản trên địa bàn chưa có Doanh nghiệp xuất khẩu chính ngạch, do đó việc sử dụng Mã số vùng trồng chưa thực hiện được. Đa số các doanh nghiệp kinh doanh, chế biến gỗ là doanh nghiệp nhỏ, không trực tiếp xuất khẩu gỗ mà chỉ xuất khẩu các sản phẩm gỗ sau chế biến, nên rất khó kiểm tra giám sát và truy xuất nguồn gốc.

##### 4.3. Nguyên nhân:

Văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành hiện có chưa tạo được đầy đủ cơ sở pháp lý và chưa cụ thể hóa được các nhiệm vụ của các cấp, các ngành, các chủ thể quản lý hoạt động TXNG và các đối tượng tham gia hoạt động TXNG.

**5. Kiến nghị, đề xuất:**

- Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành các quy định, hướng dẫn thực hiện các nội dung về TXNG được quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21/01/2022 của Chính phủ.

- Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có chính sách hỗ trợ địa phương về hạ tầng kỹ thuật; các công cụ, giải pháp quản lý hoạt động TXNG, Công truy xuất nguồn gốc./.

***Nơi nhận:***

- Bộ KH&CN;
- Tổng cục TCĐLCL;
- UBND tỉnh;
- GD, PGD NgHữu Thắng;
- Lưu: VT, QLTĐC.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Thắng**